

Số: 16/2026/QĐST-VDS

Quảng Trị, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Mỹ Trang.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực I tỉnh Quảng Trị

Đại diện Viên Kiểm sát nhân dân khu vực I tỉnh Quảng Trị tham gia phiên họp: Ông Hoàng Việt H - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực I - Quảng Trị mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 92/2026/TB-TLVDS ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 530/2026/QĐST-VDS ngày 20 tháng 8 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị), có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đào Ngọc T, sinh năm 1969; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị), vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị D, sinh năm 1940; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị), có mặt

+ Chị Đào Thị Thu H1, sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị); Hiện cư trú tại: Hàn Quốc; Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Chị Đào Thị Hồng H2, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị), có mặt.

+ Chị Đào Thị Mỹ H3, sinh năm 2007; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị), có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 3 năm 2026, bổ sung tại bản tự khai ngày 30 tháng 3 năm 2026 trong quá trình tố tụng và tại phiên họp bà Nguyễn Thị Phương trình B: Bà và ông Đào Ngọc T đăng ký kết hôn hợp pháp, chung sống hạnh phúc và có 03 người con chung là: Đào Thị Thu H1, sinh năm 1999; Đào Thị Hồng H2, sinh năm 2002; Đào Thị Mỹ H3, sinh năm: 2007. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ông Đào Ngọc T đi biển làm thuê cho anh Đào Xuân D1. Ngày 21/01/2024 trong chuyến đi biển ra khơi khi đang đánh bắt không máy sóng to, gió lớn làm chìm tàu lúc 14 giờ cùng ngày ở tọa độ 16-55 ở độ B, 107-29 độ kinh đông nên đến nay đã hơn 02 năm không có tin tức xác thực nào còn sống và không trở về địa phương. Từ đó đến nay gia đình nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về ông T. Bà P làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Trị tuyên bố ông Đào Ngọc T là đã chết để làm Giấy chứng tử cho ông Đào Ngọc T và thuận tiện để làm các Giấy tờ, thủ tục có liên quan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị D, chị Đào Thị Hồng H2, chị Đào Thị Mỹ H3 đã ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị P theo Hợp đồng ủy quyền ngày 24/02/2026, nhất trí như ý kiến trình bày của bà Nguyễn Thị P.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị Thu H1: Qua xác minh từ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Q trả lời: Chị Đào Thị Thu H1 có thông tin xuất nhập cảnh, lần gần nhất xuất cảnh ngày 09/12/2025 qua SBQT Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Ngày 23/5/2026 chị H1 có đơn trình bày có nội dung ý kiến giống với bà Nguyễn Thị P, bà Phạm Thị D, chị Đào Thị Hồng H2, chị Đào Thị Mỹ H3 đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị tuyên bố ông Đào Ngọc T là đã chết, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và đưa việc dân sự ra giải quyết sớm vì hiện nay chị H1 đang làm việc tại Hàn Quốc nên không về tham gia phiên họp được.

Ngày 10 tháng 7 năm 2026 Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 62/2026/QĐ-TCGD về việc trưng cầu giám định chữ ký và chữ viết của chị Đào Thị Thu H1 tại bản tự khai ngày 23/5/2026. Tại kết luận giám định số 1332/KL-KTHS ngày 27/7/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: “Chữ ký dạng chữ viết “Huyền”, chữ viết “Đào Thị Thu H1” dưới mục “Người trình bày” trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký dạng chữ viết “Huyền”, chữ viết “Đào Thị thu Huyền” dưới mục “Vợ (Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)” trên mẫu so sánh ký hiệu M là do cùng một người viết ra.

Tại công văn số 2553/UBND-VP ngày 18/5/2026 của UBND phường Đ trả lời: Ông Đào Ngọc T bị mất liên lạc do tham gia đánh bắt hải sản thì UBND xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị) có biết được thông tin như trên và đến nay ông Đào Ngọc T cũng chưa được đăng ký khai tử tại địa phương.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Đây là quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đào Ngọc T có nơi cư trú cuối cùng là Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị), do đó việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị theo quy định tại khoản 4 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý cho đến phiên họp hôm nay: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bày của các đương sự: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 391, 392 và 393 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị P về việc tuyên bố ông Đào Ngọc T là đã chết.

+ Về lệ phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

+ Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị P phải chịu chi phí đăng tin và giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị P (là vợ) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đào Ngọc T, sinh năm 1969 (là chồng) có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị) là đã chết. Vì vậy theo quy định tại khoản 4 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị. Phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên họp.

Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên họp chị Đào Thị Thu H1 vắng mặt nhưng chị H1 có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228, Điều 238, điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt chị H1 theo quy định.

[2] Về nội dung việc: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thể hiện: Chồng bà Nguyễn Thị P là ông Đào Ngọc T, sinh năm 1969, CCCD số 044069000586; nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị) kết hôn và sinh được 03 người con là Đào Thị Thu H1, sinh năm 1999; Đào Thị Hồng H2, sinh năm 2002; Đào Thị Mỹ H3, sinh năm: 2007. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ông Đào Ngọc T đi biển làm thuê cho anh Đào Xuân D1. Ngày 21/01/2024 trong chuyến đi biển ra khơi khi đang đánh bắt không máy sóng to, gió lớn làm chìm tàu lúc 14 giờ cùng ngày ở tọa độ 16-55 ở độ B, 107-29 độ kinh đông nên đến nay đã hơn 02 năm không có tin tức xác thực nào còn sống và không trở về địa phương. Từ đó đến nay gia đình nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về ông T. Bà P làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị tuyên bố ông Đào Ngọc T là đã chết. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 1 đã làm các thủ tục ra Quyết định số 02/2026/QĐ-TA/2026/QĐ-TA ngày 16/4/2026 thông báo tìm kiếm ông Đào Ngọc T qua B1 trong 3 số liên tiếp vào các ngày 24/4/2026; 06/5/2026; 08/5/2026; Đ vào các ngày 07/4/2026; 08/5/2026; 09/5/2026 và T1 Thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị theo đúng quy định tại Điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự. Như vậy, kể từ ngày ông Đào Ngọc T gặp nạn đến nay đã hơn 02 năm nhưng không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy, bà Nguyễn Thị P yêu cầu tuyên bố ông Đào Ngọc T là đã chết là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 71 của Bộ luật dân sự và phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nên yêu cầu của bà Nguyễn Thị P cần được chấp nhận.

Về xác định ngày, tháng, năm chết: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp, ngày có tin tức cuối cùng của ông Đào Ngọc T là ngày 21/01/2024. Sau 02 năm kể từ ngày tai nạn là ngày 22/01/2026. Do đó ngày 22/01/2026 được xác định là ngày chết của ông Đào Ngọc T. Các quyền lợi và nghĩa vụ của người bị tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án bà Nguyễn Thị P phải nộp 300.000 đồng.

[4] Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị P phải chịu 4.500.000 đồng lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Bà Nguyễn Thị P đã nộp đủ.

Bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu chi phí giám định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71; Điều 72 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, 391, 392, 393 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án của Ủy ban thường vụ quốc hội:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị P về việc yêu cầu tuyên bố ông Đào Ngọc T là đã chết.

Tuyên bố ông Đào Ngọc T, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị) đã chết vào ngày 22/01/2026.

Các quan hệ Hôn nhân và gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Đào Ngọc T được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của ông Đào Ngọc T được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về chi phí tố tụng, lệ phí giải quyết việc dân sự:

Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị P phải chịu 4.500.000 đồng lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Bà Nguyễn Thị P đã nộp đủ.

Bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu chi phí giám định.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị P phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0001190 ngày 30/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Bà Nguyễn Thị P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1;
- THADS khu vực 1;
- UBND phường Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang

